TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2018/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 17 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Y, sinh năm: 1973; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh N, sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu Y và anh Nguyễn Minh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương N, sinh ngày: 06/01/2002 và cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày: 15/8/2003 cho chị Nguyễn Thị Thu Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu N, cháu H đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Minh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N, cháu H mỗi cháu 1.000.000 đồng/ 01 tháng (2.000.000 đồng/ 2 cháu/ 01 tháng) kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N, cháu H đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực

hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì phải chịu thêm lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Minh N có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu Y và anh Nguyễn Minh N tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu Y và anh Nguyễn Minh N không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu Y thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ. Tổng cộng chị Y phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/001704 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; chị Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Sang